TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2023/QĐCNHGT-DS	*D, ngày 07 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của đại diện hợp theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần V và anh Đồng Văn H, chị Lê Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần V;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại cổ phần V, địa chỉ trụ sở chính: Số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà Trần Thị Thu H (Theo Văn bản ủy quyền số 572/2023/UQ-LCC-KHCNMB2 ngày 14 tháng 02 năm 2023).

Người bị kiện: Anh Đồng Văn H, sinh năm 1977 và chị Lê Thị T, sinh năm 1981, cùng ĐKHKTT tại: Tổ dân phố T, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về khoản nợ:

+ Khoản nợ thứ nhất: Theo Hợp đồng tín dụng số LN2108044098465 ngày 05 tháng 8 năm 2021 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V và anh Đồng Văn H, chị Lê Thị T: Tính đến hết ngày 21 tháng 6 năm 2023, anh Đồng Văn H và chị Lê Thị T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V là 477.284.264 đồng (trong đó: Nợ gốc là 392.236.952 đồng, nợ lãi là: 79.420.483 đồng và phạt chậm trả lãi là: 5.626.829 đồng).

+ Khoản nợ thứ hai: Theo Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế (số thẻ: 005-P-0776310) mở ngày 13 tháng 10 năm 2021 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V và anh Đồng Văn H, chị Lê Thị T: Tính đến hết ngày 21 tháng 6 năm 2023, anh Đồng Văn H và chị Lê Thị T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V là 66.127.746 đồng (trong đó: Nợ gốc là 44.821.493 đồng, nợ lãi là: 19.872.036 đồng và phạt chậm trả lãi là: 1.434.217 đồng).

+ Khoản nợ thứ ba: Theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tải khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 07 tháng 10 năm 2021 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V và anh Đồng Văn H, chị Lê Thị T: Tính đến hết ngày 21 tháng 6 năm 2023, anh Đồng Văn H và chị Lê Thị T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V là 41.371.150 đồng (trong đó: Nợ gốc là 11.418.575 đồng, nợ lãi là: 29.952.575 đồng).

Theo 03 khoản nợ nêu trên, tính đến hết ngày 21 tháng 6 năm 2023, anh Đồng Văn H và chị Lê Thị T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V tổng số tiền là 584.783.160 (năm trăm tám mươi tư triệu, bảy trăm tám mươi ba nghìn, một trăm sáu mươi) đồng (trong đó: Nợ gốc là 448.477.020 (bốn trăm bốn mươi tám triệu, bốn trăm bảy mươi bảy nghìn, không trăm hai mươi) đồng, nợ lãi là: 129.245.094 (một trăm hai mươi chín triệu, hai trăm bốn mươi lăm nghìn, không trăm chín mươi tư) đồng và phạt chậm trả lãi là: 7.061.046 (bảy triệu, không trăm sáu mươi mốt nghìn, không trăm bốn mươi sáu) đồng).

Anh Đồng Văn H và chị Lê Thị T phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V kể từ ngày 22 tháng 6 năm 2023 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nêu trên.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp anh Đồng Văn H và chị Lê Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1110c, tờ bản đồ Số 02; địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố T, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng (Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AL 974536, số vào sổ cấp

GCN: 00026301 do Uỷ ban nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng cấp ngày 22 tháng 5 năm 2009 cho chủ sử dụng là anh Đồng Văn H và chị Lê Thị T) theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 13777/HĐTC/2021 ngày 05 tháng 8 năm 2021 đã được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V và anh Đồng Văn H, chị Lê Thị T.

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp mà không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì anh Đồng Văn H và chị Lê Thị T còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các khoản vay nêu trên cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ với Ngân hàng Thương mại cổ phần V .

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng Thương mại cổ phần V nhận chịu toàn bộ chi phí thẩm định, đã nộp đủ và không đề nghị Tòa án xem xét.

- Về quyền yêu cầu thi hành: Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận D;
- THADS quận D;
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyến